

Bản án số: 23/2024/HS-PT

Ngày: 23/5/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Hồng Hạnh

Các Thẩm phán: Ông Phạm Tiến Hiệp

Ông Lê Viết Hòa

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Đặng Thị Ái Vi - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa:**
Ông Hà Văn Chuyên - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước tiến hành xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 17/2024/TLPT-HS ngày 27 tháng 02 năm 2024 đối với bị cáo **Hứa Minh C** do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 03/2024/HS-ST ngày 15 tháng 01 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước.

Bị cáo kháng cáo:

Hứa Minh C (tên gọi khác: không) sinh ngày 27 tháng 01 năm 2005, tại tỉnh Bình Phước; nơi cư trú: **Thôn G, xã Đ, huyện B, tỉnh Bình Phước**; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Nùng; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông **Hứa Văn T**, sinh năm 1974 và bà **Nông Thị H**, sinh năm 1969; gia đình bị cáo có hai anh em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình; bị cáo chưa có vợ con. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 03/8/2023 cho đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo Hứa Minh C: Luật sư **Trần Hòa A**, Luật sư thuộc **Văn phòng L; Đoàn luật sư tỉnh B; Địa chỉ: Số D Quốc lộ A, phường T, thành phố Đ, tỉnh Bình Phước** (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chiều ngày 14/3/2023, **Lã Cường D** (sinh ngày 20/7/2007), **Vì Văn P** (sinh ngày 16/4/2007), **Hứa Minh C** (sinh ngày 27/01/2005) gặp nhau, **D** rủ **C, P** sẽ đi trộm cắp tài sản đem bán lấy tiền tiêu xài thì tất cả đồng ý.

Đến tối cùng ngày, **D** cầm theo 01 cây sắt, 01 bọc dây rút và 01 kìm; **P** cầm theo 01 cây sắt dùng để nhổ đinh rồi cả hai cùng đến nhà **C** thì **C** cầm theo 01 tua vít, 01 cây sắt, 01 kìm. Sau khi đã chuẩn bị xong công cụ, **D** điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda loại Future không có biển kiểm soát, **C** điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha loại Sirius, biển kiểm soát 72K1-311.44 và **P** điều khiển xe mô tô không rõ biển kiểm soát (xe của **C** đưa cho **P** điều khiển). Khi đến khu vực **thôn F, xã Đ, huyện B** thì **D** phát hiện nhà ông **Sơn P1** đóng cửa cổng và không có người thì nói **C, P** đi vào trong nhà lấy trộm tài sản. **C, P** đi đến cửa cổng và dùng kìm cắt khóa, sau khi cắt khóa xong thì cả ba đi vào nhà, **P** đi đến phòng khách lấy 01 tivi nhãn hiệu Asanzo 24inch; còn **D, C** lấy 02 bình ắc quy Đồng Nai (01 bình 12V có dung lượng 150Ah và 01 bình có 12V có dung lượng 30Ah), 01 cục kích điện tại phòng ngủ và 01 bóng điện năng lượng mặt trời hiệu Solar light 200W tại phòng khách rồi cả ba chở tài sản vừa trộm được về nhà **C** cất giấu. Do khi trộm **D, P, C** để quên 01 cây sắt dùng để nhổ đinh, 01 cái kìm nên **D, C** quay lại lấy, **P** đi đến quán nước đối diện **Trường THPT Đ1** ngồi đợi. Khi **C, D** quay lại nhà ông **P1** thì tiếp tục trộm 01 máy cửa hiệu Fujikawa tại phòng ngủ và 01 máy nổ hiệu Vikino để ở sân chờ về nhà **C** cất giấu. Sau đó **D, C, P** cùng đi ăn uống.

Trong lúc đang ăn, **D** nhớ nhà ông **Võ Minh T1** ở tại **thôn G, xã Đ** thường đóng cửa không có người trông coi và do trước đó **Nguyễn Văn Đ** (sinh ngày 25/5/2005) có cung cấp cho **D** mật khẩu cửa nhà ông **T1**. Do đó, **D** tiếp tục rủ **P, C** đến nhà ông **T1** để trộm cắp tài sản thì tất cả đồng ý. Khi đến trước cổng nhà ông **T1** thì **D** mở khóa rồi cùng với **P, C** vào trong nhà lấy 02 máy khoan tay hiệu Total rồi tiếp tục chở về nhà **C** cất giấu. Đến ngày 15/3/2023, **D** và **C** mang 01 máy cửa hiệu Fujikawa và 01 máy nổ hiệu Vikino vừa trộm được cùng với 01 máy cửa của **D** đến bán cho ông **Nguyễn Đức H1** ở tại **thôn B, xã B** được 1.000.000 đồng, **D** và **C** chia nhau tiêu xài hết. Đến ngày 17/3/2023, **D** và **C** mang 01 bình ắc quy 12V có dung lượng 150Ah đến bán cho **Nguyễn Thị Minh M** ở tại **thôn Đ, xã Đ** được 500.000 đồng rồi **D, C, P** chia nhau tiêu xài hết.

Sau khi bị mất tài sản ông **P1**, ông **T1** đã báo Công an, quá trình làm việc **D, P, C** đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Cơ quan cảnh sát đồng thời thu giữ vật chứng gồm: 01 máy nổ, 01 ắc quy **Đồng Nai A**, có dung lượng 30Ah, 01 cục kích không rõ nhãn hiệu, 01 đèn năng lượng mặt trời hiệu Solar light 200W, 01 tivi hiệu Asanzo 24 inch, 01 máy cửa hiệu Fujikawa, 02 máy khoan hiệu Total (gồm máy khoan, 04 pin dự phòng, mũi khoan đi kèm, **cục S**) và 02 xe mô tô (01 xe Honda loại Future không có biển kiểm soát và 01 xe biển kiểm soát 72K1-311.44).

Tại Bản Kết luận định giá tài sản số 10/KL-HĐĐGTS ngày 25/4/2023 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự **huyện B** xác định tại thời điểm ngày 14/3/2023 tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 2.650.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 03/2024/HS-ST ngày 15 tháng 01 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước quyết định:

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo **Hứa Minh C** phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Về hình phạt:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 50; 38 của Bộ Luật hình sự năm 2015:

Xử phạt bị cáo **Hứa Minh C** 06 (sáu) tháng tù. Thời gian hạn chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Ngoài ra, Bản án còn tuyên xử lý vật chứng, án phí, quyền kháng cáo của bị cáo theo quy định pháp luật.

Ngày 25/01/2024 bị cáo **Hứa Minh C** có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và cho hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo **Hứa Minh C** thay đổi yêu cầu kháng cáo xin được hưởng án treo.

Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước tại phiên tòa phúc thẩm: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận yêu cầu kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo **Hứa Minh C**, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm về phần hình phạt đối với bị cáo **Hứa Minh C**.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, các chứng cứ, tài liệu trong hồ sơ vụ án và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo **Hứa Minh C** được làm trong thời hạn luật định, có nội dung và hình thức phù hợp với quy định tại các điều 331, 332, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo **Hứa Minh C** thay đổi yêu cầu kháng cáo chỉ xin hưởng án treo, việc thay đổi yêu cầu kháng cáo của bị cáo là phù hợp quy định tại khoản 1 Điều 342 Bộ luật Tố tụng Hình sự nên được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[3] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo **Hứa Minh C** thừa nhận hành vi phạm tội như bản án sơ thẩm đã nêu, cụ thể:

Do muốn có tiền tiêu xài vào mục đích cá nhân, tối ngày 14/3/2023 tại nhà ông **Sơn P1**, ông **Võ Minh T1** thuộc thôn F và thôn G, xã Đ, huyện B, tỉnh **Bình Phước**, lợi dụng sơ hở của ông **P1**, ông **T1**, bị cáo **C** đã lén lút vào nhà chiếm đoạt của ông **P1**, ông **T1** 01 máy nổ, 01 ắc quy Đồng Nai 12V dung lượng 30Ah; 01 ắc quy Đồng Nai, dung lượng 30Ah, 01 cục kích không rõ nhãn hiệu, 01 đèn năng lượng mặt trời hiệu Solar light 200W, 01 tivi hiệu Asanzo 24 inch, 01 máy cưa hiệu Fujikawa, 02 máy khoan với trị giá 2.650.000 đồng. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm tuyên bố **Hứa Minh C** phạm tội “trộm cắp tài sản” theo quy

định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Xét kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo **Hứa Minh C** thấy rằng:

Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo theo điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự và xem xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội xử phạt bị cáo 06 tháng tù, đầu khung hình phạt là tương xứng.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo xuất trình tài liệu thể hiện gia đình bị cáo hoàn cảnh khó khăn, cha mẹ đã ly hôn, mẹ bị cáo đi làm thuê, bị cáo hiện đang học nghề sửa chữa ô tô tại **Trường Cao đẳng B**, thời điểm bị cáo phạm tội bị cáo 18 tuổi 01 tháng 25 ngày. Xét thấy, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có nhân thân tốt, bị cáo là người dân tộc thiểu số, tài sản chiếm đoạt chỉ có trị giá 2.650.000 đồng, có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo mà không cần phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội nên để tạo điều kiện cho bị cáo được tiếp tục học tập, đối chiếu với các quy định thì bị cáo đủ điều kiện để được hưởng án treo, nên chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo, xử phạt bị cáo 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách 12 tháng nhằm thể hiện sự khoan hồng pháp luật.

[4] Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa phúc thẩm là có căn cứ nên được chấp nhận.

[5] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[6] Án phí phúc thẩm: Bị cáo **Hứa Minh C** không phải chịu.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo **Hứa Minh C**.

Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 03/2024/HS-ST ngày 15 tháng 01 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước về phần hình phạt.

Tuyên bố bị cáo **Hứa Minh C** phạm tội “trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 50; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo **Hứa Minh C** 06 (sáu) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 (mười hai) tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo cho **Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện B, tỉnh Bình Phước** quản lý, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo; trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

[2] Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo không phải chịu.

[3] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bình Phước;
- Phòng PV 06 Công an tỉnh Bình Phước;
- Sở Tư pháp;
- TAND, VKS, CA huyện Bù Gia Mập;
- CQTHAHS CA huyện Bù Gia Mập;
- CQĐT CA huyện Bù Gia Mập;
- Chi cục THADS huyện Bù Gia Mập;
- Bị cáo;
- UBND xã Đăk Ô, huyện Bù Gia Mập;
- Lưu: HSVA, Tổ HCTP, Tòa HS.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC
THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN
TÒA**

Lê Hồng Hạnh